

## QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu:  
Xây dựng dữ liệu, trang thông tin điện tử cung cấp thông tin phục vụ xúc tiến đầu tư, thương mại, dịch vụ phát triển kinh tế - xã hội

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi của tỉnh Đắk Lắk;



Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh, ban hành Quy định mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 3697/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh, về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh, về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của Sở Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh, về phê duyệt mua sắm tài sản công cho Sở Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 2812/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh, về phê duyệt Đề cương và Dự toán chi tiết hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin "Xây dựng dữ liệu, trang thông tin điện tử cung cấp thông tin phục vụ xúc tiến đầu tư, thương mại, dịch vụ phát triển kinh tế - xã hội";

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 3354/STC-HCSN ngày 30/11/2020.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Xây dựng dữ liệu, trang thông tin điện tử cung cấp thông tin phục vụ xúc tiến đầu tư, thương mại, dịch vụ phát triển kinh tế - xã hội, với tổng dự toán là **2.064.580.000 đồng** (Hai tỷ, không trăm sáu mươi bốn triệu, năm trăm tám mươi ngàn đồng) (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Sở Thông tin và Truyền thông (Bên mời thầu) có trách nhiệm thực hiện mua sắm theo đúng quy định hiện hành của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản khác có liên quan.

Sở Tài chính chịu trách nhiệm về công tác kiểm tra, thẩm định hồ sơ pháp lý theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các văn bản quy định khác có liên quan.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu của Sở Thông tin và Truyền thông theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc



Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT. (y\_08b)



**CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Nghị**





Phụ lục:

**KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU GÓI THẦU: XÂY DỰNG DỮ LIỆU, TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CUNG CẤP THÔNG TIN PHỤC VỤ XÚC TIẾN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

(Kèm theo Quyết định số **2928** /QĐ-UBND ngày **02** /12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức/phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Cơ quan giám sát
	<b>Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu</b>							
<b>I</b>	<b>Gói thầu mua sắm</b>							
	Gói thầu: Xây dựng dữ liệu, trang thông tin điện tử cung cấp thông tin phục vụ xúc tiến đầu tư, thương mại, dịch vụ phát triển kinh tế - xã hội	2.012.864.000	Ngân sách nhà nước (tại Quyết định số 3697/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh)	Đấu thầu rộng rãi qua mạng/Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý IV/2020	Trọn gói	90 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư
<b>II</b>	<b>Gói thầu tư vấn</b>							
	Gói thầu: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu – đánh giá hồ sơ dự thầu	4.025.000	Ngân sách nhà nước (tại Quyết định số 3697/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh)	Chỉ định thầu rút gọn	Quý IV/2020	Trọn gói	60 ngày	

	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức/phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Cơ quan giám sát
	Gói thầu: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu – thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	2.013.000	Ngân sách nhà nước (tại Quyết định số 3697/QĐ- UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh)	Chi định thầu rút gọn	Quý IV/2020	Trọn gói	60 ngày	
	Gói thầu: Tư vấn giám sát thi công	45.678.000	Ngân sách nhà nước (tại Quyết định số 3697/QĐ- UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh)	Chi định thầu rút gọn	Quý IV/2020	Trọn gói	Theo tiến độ thực hiện	
<b>Tổng cộng: 2.064.580.000 đồng</b> (Hai tỷ, không trăm sáu mươi bốn triệu, năm trăm tám mươi ngàn đồng)								